

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT, PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2015 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

I. Danh mục TTHC mới ban hành (03 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực nuôi con nuôi (02 TTHC)				
01	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cơ quan chủ quản cho ý kiến gửi Sở Tư pháp: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến. - Thời gian cơ quan công an cấp tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi: 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp. <i>Trường hợp Công an cấp tỉnh đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian Sở Tư pháp và UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với UBND</i> 	<ul style="list-style-type: none"> * Nộp hồ sơ của người nhận con nuôi: tại Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp. Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. * Nộp hồ sơ của trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng: tại Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. * Cơ quan thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> - Cục con nuôi, Bộ Tư pháp. Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. - UBND tỉnh. Địa chỉ: số 02, đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng 	<ul style="list-style-type: none"> * Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa. * Hồ sơ của người nhận con nuôi: Nộp trực tiếp tại Cục Con nuôi hoặc gửi hồ sơ người nhận con nuôi cho Cục Con nuôi qua bưu điện thông qua hình thức bảo đảm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi năm 2020. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ số, mẫu giấy tờ, hồ

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p><i>cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí. - Thời gian Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em làm con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận con nuôi. - Thời gian UBND tỉnh có ý kiến đối với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 và khoản 3 Điều 36 Luật nuôi con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi của Sở Tư pháp. - Thời gian Cục Con nuôi thông báo cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi. 	<p>Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp. Địa chỉ: số 623, Bà Triệu, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn 	<p>nuôi không đích danh, thì người nhận con nuôi thường trú tại nước là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác nuôi con nuôi với Việt Nam nộp hồ sơ cho Cục Con nuôi thông qua tổ chức con nuôi của nước đó được cấp phép hoạt động tại Việt Nam; nếu nước đó không có tổ chức con nuôi được cấp phép hoạt động tại Việt Nam, thì người nhận con nuôi nộp hồ sơ cho Cục Con nuôi thông qua Cơ quan đại diện Ngoại giao hoặc Cơ quan Lãnh sự của nước đó tại Việt Nam.</p>	<p>sơ nuôi con nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 7/9/2012 giữa Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài. - Thông tư 21/2011/TT-BTP ngày 21/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian UBND tỉnh ra quyết định cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày. 			
02	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan, xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến. - Đối với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước chưa có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam: Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> * Nộp hồ sơ của người nhận con nuôi: tại Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp. Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. * Nộp hồ sơ của người được nhận làm con nuôi: tại Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. * Cơ quan thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> - Cục con nuôi, Bộ Tư pháp. Địa chỉ: số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa. * Hồ sơ của người nhận con nuôi: nộp hồ sơ trực tiếp tại Cục Con nuôi; hoặc ủy 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi năm 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>- Đối với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam trong khuôn khổ Công ước Lahay 1993:</p> <p>+ Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm con nuôi và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định.</p> <p>+ Thời gian Cục Con nuôi thông báo cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi.</p> <p>- Thời gian UBND cấp tỉnh ra Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.</p> <p>- Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.</p>	<p>- Sở Tư pháp. Địa chỉ: số 623, Bà Triệu, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>quyền bằng văn bản cho người có quan hệ họ hàng, thân thích thường trú tại Việt Nam nộp hồ sơ tại Cục Con nuôi hoặc nộp qua đường bưu điện theo hình thức bảo đảm cho Cục Con nuôi.</p>	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
II Lĩnh vực giám định tư pháp (01 TTHC)					
03	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	20 ngày	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020.</p> <p>- Nghị định 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.</p> <p>- Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.</p>

II. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung (23 TTHC)

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
I							
Lĩnh vực Lý lịch tư pháp (01 TTHC)							
01	2.00048 8.000.00 .00.H37	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	10 ngày làm việc. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu LLTP là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc	<p>- Trường hợp nhóm đối tượng là công dân Việt Nam từ khi đủ 14 tuổi trở lên và chỉ cư trú tại tỉnh Lạng Sơn, không tham gia nghĩa vụ quân sự/phục vụ trong quân đội, không có án tích, có yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 1: thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc, kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp nhóm đối tượng là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi, không tham gia nghĩa vụ quân sự/phục vụ trong quân đội, không có án tích có yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 1 hoặc Phiếu lý lịch tư pháp số 2: thời hạn giải quyết là 12 ngày làm việc, kể từ thời điểm thụ lý hồ sơ hợp lệ.</p> <p><i>(tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)</i></p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvu.cong.langson.gov.vn/.</p>	Luật Cư trú năm 2020.

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
II Lĩnh vực trợ giúp pháp lý (01 TTHC)							
02	2.000970.00 0.00.00.H37	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc.		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: số 623 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
III	Lĩnh vực giám định tư pháp (06 TTHC)						
03	2.000890.00 0.00.00.H37	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	45 ngày		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020.</p> <p>- Nghị định 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.</p>
04	2.000823.00 0.00.00.H37	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	30 ngày	15 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
05	2.000568.00 0.00.00.H37	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	45 ngày	30 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
06	1.001216.00 0.00.00.H37	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	17 ngày	12 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
07	2.000555.00 0.00.00.H37	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng Giám định tư pháp	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.</p>
08	1.001117.00 0.00.00.H37	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
IV	Lĩnh vực nuôi con nuôi (03 TTHC)						
09	1.003179.0 00.00.00.H 37	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc	03 ngày làm Việc (tại Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 11/5/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi
10	1.003160.0 00.00.00.H 37	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	50 ngày		- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.		
11	2.002349.0 00.00.00.H 37	Cấp Giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Không quy định		Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả: Sở Tư pháp Lạng Sơn. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Không thực hiện tại Bộ phận Một cửa.	

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
V	Lĩnh vực công chứng (12 TTHC)						
12	1.001756.0 00.00.00.H 37	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	07 ngày làm việc		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng</p>
13	1.001799.0 00.00.00.H 37	Cấp lại Thẻ công chứng viên	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
14	2.002387 (Bộ Tư pháp thay mã TTHC mới)	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trong trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	05 ngày làm việc				

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
15	1.001877.0 00.00.00.H 37	Thành lập Văn phòng công chứng	20 ngày	14 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng</p>
16	2.000789.0 00.00.00.H 37	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
17	2.000778.0 00.00.00.H 37	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	07 ngày làm việc	05 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
18	1.001688.0 00.00.00.H 37	Hợp nhất Văn phòng công chứng	35 ngày	25 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
19	2.000766.0 00.00.00.H 37	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	<p>Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng</p>
20	1.001665.0 00.00.00.H 37	Sáp nhập Văn phòng công chứng	35 ngày	25 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
21	2.000758.0 00.00.00.H 37	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	07 ngày làm việc	05 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
22	1.001647.0 00.00.00.H 37	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	35 ngày	25 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
23	2.000743.0 00.00.00.H 37	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	07 ngày làm việc	05 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn/</p>	Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng

III. Danh mục TTHC bị bãi bỏ (24 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
I	Lĩnh vực giám định tư pháp (03 TTHC)			
01	2.00571.000.00.00.H37	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Số thứ tự 3, Mục X, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp năm 2020
02	1.009474.000.00.00.H37	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Số thứ tự 6, Mục X, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
03	1.001145.000.00.00.H37	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Số thứ tự 7, Mục X, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
II	Lĩnh vực công chứng (21 TTHC)			
04	1.001190.000.00.00.H37	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp Người tập sự thay đổi nơi tập sự từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác sang tỉnh Lạng Sơn	Số thứ tự 4, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
05	1.001450.000.00.00.H37	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Số thứ tự 7, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
06	1.001453.000.00.00.H37	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	Số thứ tự 8, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
07	1.001814.000.00.00.H37	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Số thứ tự 14, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
08	2.000775.000.00.00.H37	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (<i>trường hợp tự chấm dứt</i>)	Số thứ tự 15, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
09	1.003138.000.00.00.H37	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Số thứ tự 19, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
10	2.000771.000.00.00.H37	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	Số thứ tự 21, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
11	1.003191.000.00.00.H37	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Số thứ tự 25, Mục XI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
12	1.001234.000.00.00.H37	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	Số thứ tự 1, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
13	1.003088.000.00.00.H37	Công chứng bản dịch	Số thứ tự 2, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
14	1.003049.000.00.00.H37	Công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn	Số thứ tự 3, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
15	1.003023.000.00.00.H37	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Số thứ tự 4, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
16	2.001074.000.00.00.H37	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Số thứ tự 5, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
17	2.001069.000.00.00.H37	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Số thứ tự 6, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
18	2.001048.000.00.00.H37	Công chứng di chúc	Số thứ tự 7, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
19	2.001039.000.00.00.H37	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Số thứ tự 8, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại QĐ công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
20	2.000831.000.00.00.H37	Công chứng văn bản khai nhận di sản	Số thứ tự 9, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
21	1.001876.000.00.00.H37	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Số thứ tự 10, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
22	1.001856.000.00.00.H37	Công chứng hợp đồng ủy quyền	Số thứ tự 11, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
23	1.001834.000.00.00.H37	Nhận lưu giữ di chúc	Số thứ tự 12, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	
24	2.000818.000.00.00.H37	Cấp bản sao văn bản công chứng	Số thứ tự 13, Mục II, Phần B, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 10/9/2020	

B. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP (04 TTHC)

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (02 TTHC)						
01	2.000587.000.00.00.H37	Thủ tục cấp thẻ công tác viên trợ giúp pháp lý	07 ngày làm việc	Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn lựa chọn hồ sơ, trình Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, cấp thẻ công tác viên. Địa chỉ: số 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả/tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn	Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
02	2.000977.000.00.00.H37	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc.		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
II Lĩnh vực Giám định tư pháp (02 TTHC)						
03	1.001122.000.00.00.H37	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp	20 ngày	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp. - Cơ quan thực hiện: Cơ quan chuyên môn của	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020. - Thông tư số

04	1.001162.000.00.00.H37	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	10 ngày	UBND tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, Sở Tư pháp. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Không thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
----	------------------------	-----------------------------------	---------	---	---	--

C. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (01 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực nuôi con nuôi (01 TTHC)				
01	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp huyện. Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ. - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

D. DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**1. Danh mục TTHC mới ban hành (02 TTHC)**

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật (02 TTHC)				
01	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã. - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012. - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.
02	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch			

2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung (03 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm theo QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh			
I	Lĩnh vực nuôi con nuôi (03 TTHC)						
01	2.001263. 000.00.00.H37	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	30 ngày	20 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
02	2.001255. 000.00.00.H37	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			
03	1.003005. 000.00.00.H37	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.	30 ngày	20 ngày (tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)			